ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM TỈNH NGHỆ AN **BAN THƯỜNG TRỰC** Số: **80** /HD-MTTQ-BTT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Nghệ An, ngày 29 tháng 8 năm 2023*

HƯỚNG DẪN
tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Nghệ An lần thứ XV, nhiệm kỳ 2024 - 2029

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam, Điều lệ MTTQ Việt Nam;

Căn cứ Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029;

Căn cứ Thông tri số 08/TT-MTTW-BTT ngày 28/7/2020 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về hướng dẫn thực hiện một số điều của Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa IX, nhiệm kỳ 2019 - 2024;

Căn cứ Đề án số 11/ĐA-MTTW-ĐCT ngày 23/6/2023 của Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029;

Căn cứ Hướng dẫn số 104/HD-MTTW-BTT ngày 29/6/2023 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029;

Căn cứ Thông tri số 07-TT/TU ngày 26/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về lãnh đạo Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An lần thứ XV, nhiệm kỳ 2024 - 2029;

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An hướng dẫn một số nội dung về tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam cấp huyện, cấp xã, tiến tới Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An lần thứ XV, nhiệm kỳ 2024 - 2029 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quá trình chuẩn bị và tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An lần thứ XV là sự kiện, đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, dân chủ nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân trong việc thực hiện đường lối chiến lược của

Đảng về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; về vị trí, vai trò, sứ mệnh cao cả của MTTQ Việt Nam trong tình hình mới. Đồng thời, cũng là quá trình tổ chức Mặt trận từ cơ sở đến tỉnh đề ra các giải pháp thiết thực nhằm củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ và đẩy mạnh các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X.

2. Yêu cầu

a) Thông qua tổ chức Đại hội, đánh giá đúng tình hình các tầng lớp Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2019 - 2024; những kết quả đạt được, những hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm trong nhiệm kỳ qua; biểu dương những nhân tố mới, những cách làm hay; xây dựng mục tiêu, phương hướng, chương trình hành động và giải pháp nâng cao tính thiết thực, hiệu quả của công tác Mặt trận trong nhiệm kỳ mới; tiến hành hiệp thương cử Ủy ban MTTQ Việt Nam của nhiệm kỳ 2024 - 2029 đảm bảo tính tiêu biểu, thực sự là nòng cốt xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

b) Việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp phải được chuẩn bị chu đáo, đảm bảo trang trọng, thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả, đúng tiến độ và quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ MTTQ Việt Nam; phải phát huy được sức mạnh đoàn kết, dân chủ, trí tuệ và trách nhiệm của các tổ chức thành viên, MTTQ các cấp và Nhân dân.

II. NHIỆM VỤ VÀ THỜI GIAN ĐẠI HỘI

1. Nhiệm vụ của Đại hội

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2019 - 2024 và Chương trình hành động nhiệm kỳ 2024 - 2029 của MTTQ Việt Nam cấp mình.

b) Góp ý kiến vào dự thảo Báo cáo, Chương trình hành động của MTTQ cấp trên trực tiếp và sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (nếu có).

c) Hiệp thương dân chủ cử ra Ủy ban MTTQ Việt Nam của cấp mình, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

d) Hiệp thương dân chủ cử đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

đ) Thông qua Nghị quyết Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam của cấp mình, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

2. Thời gian tổ chức Đại hội

a) Cấp xã: Thời gian Đại hội không quá 01 ngày, tập trung chỉ đạo hoàn thành trong tháng 3/2024.

Tỉnh lựa chọn mỗi cụm 01 đơn vị cấp xã làm đại hội điểm cấp tỉnh trong tháng 12/2023 để rút kinh nghiệm chung. Tùy tình hình cụ thể của địa phương, mỗi huyện, thành, thị có thể chọn 1-2 đơn vị cấp xã làm đại hội điểm của địa phương mình.

b) Cấp huyện: Thời gian Đại hội không quá 02 ngày, tập trung chỉ đạo hoàn thành trong tháng 5/2024.

Tỉnh sẽ lựa chọn 02 đơn vị cấp huyện làm đại hội điểm, thời gian tổ chức trong tháng 3/2024.

c) Cấp tỉnh: Thời gian Đại hội không quá 2,5 ngày, tập trung chỉ đạo hoàn thành trong tháng 7/2024.

III. NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI

1. Văn kiện Đại hội

1.1. Xây dựng văn kiện Đại hội

a) ***Báo cáo chính trị*** *(bao gồm cả phần đánh giá kết quả nhiệm kỳ 2019 - 2024 và phương hướng nhiệm kỳ 2024 - 2029):*

- Báo cáo chính trị cần đánh giá đúng đắn tình hình các tầng lớp Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2019 - 2024, khẳng định kết quả đạt được, những mô hình hay, cách làm mới, sáng tạo; thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân (nhất là nguyên nhân chủ quan), rút ra bài học kinh nghiệm.

- Phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2024 -2029 phải cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đảng các cấp về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc và công tác Mặt trận; Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 18/7/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 19/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về "*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, giai đoạn 2021 - 2025 và những năm tiếp theo;* phân tích đầy đủ bối cảnh tình hình, dự báo thuận lợi, khó khăn, những vấn đề mới đặt ra trong thực tiễn để xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, đề ra giải pháp cụ thể, đột phá, khả thi; tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp nhằm tăng cường vai trò nòng cốt chính trị của MTTQ Việt Nam trong việc tập hợp, đoàn kết các tầng lớp Nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

b) ***Chương trình hành động của nhiệm kỳ 2024 - 2029:*** Xây dựng theo hướng cụ thể hóa phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ của MTTQ Việt Nam, tập trung khắc phục những yếu kém, tồn tại đã chỉ ra trong nhiệm kỳ qua; xác định cụ thể nội dung, nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ mới và giải pháp, nguồn lực tổ chức thực hiện; phân rõ trách nhiệm và lộ trình cần đạt được; định kỳ sơ, tổng kết đảm bảo thực hiện thắng lợi chương trình đề ra.

c) ***Báo cáo kiểm điểm của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ qua***: Việc xây dựng báo cáo kiểm điểm phải thẳng thắn, khách quan, trách nhiệm và cầu thị; đánh giá đúng thực chất kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, chủ trì phối hợp, hướng dẫn tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội, Chương trình công tác toàn khóa, Quy chế hoạt động;

phân tích làm rõ kết quả đạt được, chỉ rõ những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân (chủ quan, khách quan), rút ra bài học kinh nghiệm.

d) ***Tham luận của Đại hội***: Chủ đề tham luận cần gắn với thực hiện các nội dung Chương trình hành động của MTTQ Việt Nam. Lựa chọn những vấn đề có tính đại diện các lĩnh vực, các giai tầng xã hội, địa bàn, những đề xuất cách làm hay, sáng tạo, các giải pháp cụ thể, khả thi để nhiệm kỳ tới thực hiện tốt hơn quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam. Đa dạng hóa các nội dung, cách thức trình bày tham luận, khuyến khích các tham luận có minh họa hình ảnh, ứng dụng công nghệ thông tin thể hiện kết quả đạt được về tổ chức mô hình, cách làm, giải pháp thực hiện. Mỗi tham luận trình bày khoảng 7-10 phút để có nhiều ý kiến được tham luận tại Đại hội.

đ) ***Dự thảo Nghị quyết Đại hội***: Tập trung vào những nội dung lớn, quan trọng, rõ giải pháp thực hiện.

1.2. Thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện Đại hội

a) Dự thảo báo cáo chính trị của Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp được tiến hành tổ chức thảo luận, lấy ý kiến rộng rãi, có sự tham gia của MTTQ Việt Nam các cấp, các tổ chức thành viên, các tầng lớp Nhân dân, các vị lão thành cách mạng, cán bộ Mặt trận các thời kỳ; các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý và đại biểu dự Đại hội. Cần xác định những vấn đề trọng tâm để tập trung thảo luận làm rõ, nhất là các vấn đề thực tiễn đặt ra đối với công tác Mặt trận trong tình hình mới; các nhiệm vụ, giải pháp đột phá trong chương trình hành động của nhiệm kỳ 2024 - 2029.

b) Đại hội tập trung thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo văn kiện của Đại hội cấp mình, đặc biệt là Báo cáo chính trị và Chương trình hành động nhiệm kỳ mới; dự thảo văn kiện của Đại hội cấp trên trực tiếp và kiến nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa IX (nếu có). Đối với cấp xã, cấp huyện tham gia góp ý sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (khóa IX) và có hình thức phù hợp để góp ý đối với văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

c) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp triệu tập Đại hội hướng dẫn, gợi ý những vấn đề trọng tâm trong Báo cáo chính trị của Đại hội cấp mình để xin ý kiến các tổ chức thành viên, Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp và đại biểu tham dự Đại hội[1]. Dành thời gian thỏa đáng, thảo luận kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ, trách nhiệm của đại biểu, đảm bảo dân chủ, sâu sắc, tránh "qua loa, chiếu lệ, hình thức". Những nơi có điều kiện, khuyến khích việc chia tổ thảo luận theo các chuyên đề nhằm phát huy tối đa trí tuệ của các đại biểu tham dự Đại hội.

2. Công tác nhân sự

[1] Việc thảo luận, lấy ý kiến góp ý vào các dự thảo văn kiện của Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh lần thứ XV và Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X sẽ có hướng dẫn cụ thể sau.

2.1. Tiêu chuẩn của Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp

a) Tiêu chuẩn chung của Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp

- Có tinh thần yêu nước, trung thành với Tổ quốc, tán thành mục tiêu tương đồng là xây dựng nước Việt Nam dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc.

- Thực hiện tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Tán thành Điều lệ MTTQ Việt Nam; có khả năng tập hợp, đoàn kết Nhân dân; tích cực tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, các chương trình công tác của MTTQ Việt Nam.

- Đảm bảo sức khỏe, có kiến thức và khả năng đóng góp ý kiến với cấp ủy Đảng, chính quyền trong việc lãnh đạo, quản lý; đóng góp ý kiến với MTTQ Việt Nam các cấp trong việc xây dựng, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các hoạt động của MTTQ Việt Nam.

- Có uy tín, tiêu biểu, đại diện cho một giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, một lĩnh vực, ngành nghề hoặc đại diện cho hội đồng hương ở các địa phương, người Việt Nam ở nước ngoài,…

b) Tiêu chuẩn, điều kiện của cán bộ chuyên trách tham gia Ủy ban, Ban Thường trực nhiệm kỳ mới

- Phải đảm bảo tiêu chuẩn cán bộ theo quy định của Đảng và các quy định của Nhà nước về công tác cán bộ, phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương và đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ công tác Mặt trận trong tình hình mới.

- Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia Ban Thường trực nhiệm kỳ 2024 - 2029 phải đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng theo phân cấp quản lý cán bộ, có số lượng, cơ cấu hợp lý, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Về độ tuổi tham gia Ban Thường trực nhiệm kỳ 2024 - 2029:

+ Đối với những đồng chí lần đầu tham gia Ban Thường trực, nói chung phải đủ tuổi công tác từ 02 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 01 nhiệm kỳ. Đối với nhân sự Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp mới tham gia lần đầu còn phải đủ tuổi tái cử cấp ủy cùng cấp nhiệm kỳ tới. Mốc thời gian tính độ tuổi, tại thời điểm tổ chức Đại hội của mỗi cấp *(tính theo tháng)* và đảm bảo với thời gian quy định tại Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thông tri số 07-TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

+ Đối với những đồng chí được giới thiệu tái cử, nói chung phải đủ tuổi công tác trọn 01 nhiệm kỳ, ít nhất cũng phải còn đủ tuổi công tác từ ½ nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên, tại thời điểm Đại hội *(tính theo tháng)* và đảm bảo với thời gian quy định tại Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thông tri số 07-TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

+ Đối với những đồng chí không đủ tuổi tái cử thì thực hiện chế độ, chính sách theo chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước hiện hành[2].

*(Cách tính độ tuổi thực hiện theo **Phụ lục số 01**)*

c) Đối với nhân sự Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới

Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội chủ động tham mưu cấp ủy cùng cấp phân công, giới thiệu đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy có năng lực, uy tín để hiệp thương cử giữ chức Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029 theo đúng Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thông tri số 07-TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.2. Cơ cấu, số lượng Ủy viên Ủy ban, Ban Thường trực nhiệm kỳ mới

Quá trình lựa chọn, giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới chú trọng phát hiện, giới thiệu người có năng lực, uy tín, tâm huyết, trách nhiệm cao với đất nước và công tác Mặt trận; có thể mở rộng thành phần, số lượng tổ chức thành viên, cá nhân tiêu biểu đại diện các giai cấp, tầng lớp, dân tộc, tôn giáo, ban liên lạc hội đồng hương ở các địa phương và đồng bào Việt Nam định cư ở nước ngoài.

Số lượng Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ mới không thấp hơn và không được vượt quá 10% so với nhiệm kỳ hiện tại. Định hướng:

a) Đối với cấp xã

- Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp xã có số lượng từ **30 - 55** ủy viên, gồm: (1) Người đứng đầu của tổ chức thành viên cùng cấp (trường hợp đặc biệt đồng chí cấp trưởng không thể tham gia được thì có thể bố trí cấp phó); (2) Một số Trưởng ban công tác Mặt trận; (3) Một số cá nhân tiêu biểu trong các tầng lớp xã hội, các dân tộc, tôn giáo, ban liên lạc hội đồng hương tại các địa phương, người Việt Nam định cư ở nước ngoài (nếu có) và một số vị có chuyên môn, am hiểu sâu trên các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của MTTQ Việt Nam; (4) Một số cán bộ chuyên trách và không chuyên trách của Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa trước.

- Ban Thường trực có số lượng từ **03 - 05** người, gồm: Chủ tịch, không quá 02 Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực (là người hoạt động không chuyên trách). Số lượng Ủy viên Ban Thường trực và số lượng Phó Chủ tịch do cấp ủy cùng cấp xem xét quyết định nhưng không thấp hơn số lượng nhiệm kỳ hiện tại.

b) Đối với cấp huyện

- Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện có số lượng từ **45 - 65** ủy viên, gồm: (1) Người đứng đầu của tổ chức thành viên cùng cấp (trường hợp đặc biệt đồng chí cấp trưởng không thể tham gia được thì có thể bố trí cấp phó); (2) Chủ tịch Ủy ban

[2] Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ; Hướng dẫn số 35-HD/BTCTW ngày 24/4/2015 và Hướng dẫn số 36-HD/BTCTW ngày 30/7/2015 của Ban Tổ chức Trung ương Đảng về việc quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội.

MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp; (3) Một số cá nhân tiêu biểu trong các tổ chức, các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, ban liên lạc hội đồng hương tại các địa phương, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và một số vị có chuyên môn, am hiểu sâu trên các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của MTTQ Việt Nam; (4) Một số cán bộ chuyên trách ở cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp.

- Ban Thường trực có số lượng từ **03 - 05** người, gồm: Chủ tịch, không quá 02 Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực (một số cán bộ chuyên trách của cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện). Số lượng Ủy viên Ban Thường trực và số lượng Phó Chủ tịch do cấp ủy cùng cấp xem xét quyết định nhưng không thấp hơn số lượng của nhiệm kỳ hiện tại.

c) Đối với cấp tỉnh

- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh có số lượng từ **60 - 95** ủy viên, gồm: (1) Người đứng đầu của tổ chức thành viên cùng cấp (trường hợp đặc biệt đồng chí cấp trưởng không thể tham gia được thì có thể bố trí cấp phó); (2) Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp; (3) Một số cá nhân tiêu biểu trong các tổ chức, các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, ban liên lạc hội đồng hương ở các địa phương, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và một số vị có chuyên môn, am hiểu sâu trên các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của MTTQ Việt Nam; (4) Một số cán bộ chuyên trách ở cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

- Ban Thường trực có số lượng từ **07 - 09** người, gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực (một số Trưởng ban, văn phòng thuộc cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh). Số lượng Ủy viên Ban Thường trực và số lượng Phó Chủ tịch do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét quyết định.

**** Lưu ý:*** Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp có thể cử một số Phó Chủ tịch không chuyên trách, phù hợp với điều kiện cụ thể của từng địa phương. Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội chủ động tham mưu với cấp ủy đảng phân công, giới thiệu đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư cấp ủy tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp và giới thiệu để hiệp thương cử giữ chức Phó Chủ tịch không chuyên trách theo đúng Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Thông tri số 07-TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.3. Xây dựng Đề án nhân sự

Căn cứ quy định và hướng dẫn của cấp trên, Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội xây dựng Đề án nhân sự Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2024 - 2029 (theo ***Phụ lục số 02*** kèm theo), tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

a) Tổng kết công tác nhân sự của nhiệm kỳ 2019 - 2024, trong đó tập trung đánh giá bối cảnh, tình hình, kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại; chỉ rõ nguyên nhân hạn chế, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm.

b) Đề án nhân sự nhiệm kỳ 2024 - 2029 cần quy định cụ thể về tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu thành phần, số lượng Ủy viên Ủy ban, số lượng các chức danh trong Ban Thường trực đảm bảo đúng quy định của cấp trên. Trong đó, tỷ lệ người

ngoài Đảng và tỷ lệ người tiêu biểu đại diện cho đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào tôn giáo, các giai tầng xã hội, nói chung không thấp hơn nhiệm kỳ hiện tại; tỷ lệ người tái cử không quá 60% số Ủy viên Ủy ban nhiệm kỳ 2019 - 2024.

c) Đề án nhân sự cần được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ tập thể đi đôi với phát huy trách nhiệm của người đứng đầu, tạo sự đoàn kết, đồng thuận, thống nhất của Ủy ban MTTQ Việt Nam đương nhiệm đối với việc xây dựng Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.

d) Đề án nhân sự phải đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của cấp Ủy Đảng; thực hiện đúng theo Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Thông tri số 07-TT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An, quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam, Hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên và các quy định có liên quan của cấp có thẩm quyền.

đ) Đề án nhân sự phải báo cáo xin ý kiến của cấp ủy cùng cấp, trình Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp thông qua, báo cáo xin ý kiến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp.

2.4. Quy trình giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp khóa mới

Trên cơ sở cơ cấu, số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn theo Đề án nhân sự đã được cấp ủy cùng cấp cho ý kiến, Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội thực hiện quy trình giới thiệu người tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới theo quy trình sau:

Bước 1: Gửi văn bản đề nghị cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới (hoặc cho ý kiến về nhân sự do Ban Thường trực phát hiện, giới thiệu).

Bước 2: Phối hợp với các cơ quan quản lý nhân sự xem xét, thẩm định về nhân sự được giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

Bước 3: Lựa chọn, lập danh sách nhân sự được giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới và hướng dẫn nhân sự được giới thiệu hoàn thiện hồ sơ cá nhân theo quy định.

Bước 4: Báo cáo xin ý kiến của Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp về nhân sự được giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới *(đối với cấp tỉnh phải báo cáo thống nhất trong Đảng đoàn trước khi báo cáo xin ý kiến cấp ủy cùng cấp).*

Bước 5: Trình Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp thông qua dự kiến danh sách nhân sự được giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

Bước 6: Trình xin ý kiến của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp về nhân sự được giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới trước khi trình Đại hội xem xét, quyết định.

*(Việc giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp khóa mới thực hiện theo **Phụ lục số 03**; danh sách nhân sự được giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới được thực hiện theo **Phụ lục số 04**)*

2.5. Quy trình hiệp thương cử các chức danh lãnh đạo của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp

Quy trình hiệp thương cử các chức danh lãnh đạo của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp khóa mới thực hiện theo ***Phụ lục số 05*** kèm theo. Lưu ý:

a) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp được điều hành công việc ngay sau khi hội nghị lần thứ nhất Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới hiệp thương cử ra.

b) Sau khi Hội nghị lần thứ nhất cử ra các chức danh trong Ban Thường trực, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam được phép thay mặt Ủy ban, Ban Thường trực ký các văn bản (kể cả Tờ trình đề nghị công nhận, chuẩn y các chức danh trong Ban Thường trực); các chức danh Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực được ký các văn bản sau khi có quyết định chuẩn y của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp.

3. Lựa chọn đại biểu dự Đại hội cấp mình và hiệp thương cử đại biểu đi dự Đại hội cấp trên trực tiếp

3.1. Lựa chon đại biểu dự Đại hội cấp mình

a) Số lượng: Tùy tình hình cụ thể của từng địa phương, có thể tăng thêm số lượng đại biểu của Đại hội nhưng không quá 10% so với Đại hội nhiệm kỳ 2019 - 2024 [(3)].

b) Tiêu chuẩn, cơ cấu: Là những người tiêu biểu, có tín nhiệm và có khả năng đóng góp ý kiến vào những quyết định quan trọng của Đại hội. Thành phần gồm:

** Đại biểu chính thức của Đại hội:*

- Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam đương nhiệm của cấp tổ chức Đại hội.

- Đại biểu được phân bổ cho MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp và các tổ chức thành viên cùng cấp.

- Nhân sự được giới thiệu để hiệp thương cử vào Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Đại biểu chỉ định (nếu có).

** Đại biểu khách mời của Đại hội:*

Tùy tình hình cụ thể của từng địa phương để quyết định số lượng khách mời cho phù hợp. Thành phần khách mời gồm: Đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên; đại diện cấp ủy Đảng, HĐND, UBND, một số đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị có quan hệ công tác thường xuyên với Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp; đại diện các Mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân, gia đình liệt sỹ, lão thành cách mạng... của địa phương; một số vị trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cùng cấp của nhiệm kỳ trước; đại

[3] Theo quy định của Đại hội nhiệm kỳ 2019 - 2024: Số lượng đại biểu dự Đại hội cấp xã là 80-130 đại biểu, Đại hội cấp huyện là 150-200 đại biểu, Đại hội cấp tỉnh là 200-300 đại biểu.

biểu là Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên đang cư trú và công tác tại địa phương; đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam một số địa phương bạn (nếu thấy cần thiết).

3.2. Hiệp thương cử đại biểu đi dự Đại hội cấp trên trực tiếp

a) Căn cứ vào số lượng, cơ cấu thành phần đại biểu được phân bổ và tình hình, đặc điểm cụ thể của địa phương, Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội lựa chọn, giới thiệu nhân sự (chính thức và dự khuyết) để trình ra Đại hội hiệp thương cử đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp theo quy định. Nhân sự được cử đi dự đại hội cấp trên phải được quá nửa (1/2) tổng số đại biểu dự Đại hội tán thành. Số lượng đại biểu dự khuyết do Đại hội mỗi cấp xem xét, quyết định.

b) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp, Ban Công tác Mặt trận (đối với Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã) báo cáo danh sách trích ngang đoàn đại biểu đi dự đại hội cấp trên của đơn vị mình để Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục triệu tập đại biểu.

4. Chương trình, trang trí, trang phục và công tác tuyên truyền Đại hội

4.1. Chương trình Đại hội: *(Có* ***Phụ lục số 06*** *kèm theo).*

4.2. Trang trí Đại hội: *(Có* ***Phụ lục số 07*** *kèm theo).*

4.3. Trang phục của đại biểu dự Đại hội

a) Đối với đại biểu là Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam đương nhiệm của cấp tổ chức Đại hội, cán bộ chuyên trách của MTTQ các cấp: Mặc đồng phục áo vàng của MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An.

b) Đối với các đại biểu còn lại: Nam mặc áo trắng dài tay, quần tối màu, đeo cà vạt; nữ mặc áo dài truyền thống. Trường hợp đại biểu đại diện cho ngành tham dự đại hội thì có thể mặc trang phục quần áo đặc trưng của ngành mình; đại biểu là người dân tộc thiểu số thì mặc trang phục đặc trưng của dân tộc mình.

4.4. Công tác tuyên truyền Đại hội

a) Triển khai công tác tuyên truyền sâu rộng trước, trong và sau Đại hội, giúp cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân nhận thức đầy đủ, đúng đắn chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; về vị trí, vai trò nòng cốt chính trị của MTTQ Việt Nam, động viên, khích lệ, tập hợp, đoàn kết Nhân dân tạo nên khí thế, sinh lực mới cho công tác Mặt trận trong thời kỳ mới.

b) Chủ động tuyên truyền chủ trương, chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc, chính sách dân tộc, tôn giáo, đối ngoại Nhân dân; tăng cường đồng thuận xã hội, đấu tranh với những thông tin sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt

động tuyên truyền về Đại hội, gắn với việc phát động các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, lập thành tích chào mừng Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029.

d) Đợt sinh hoạt chính trị và tuyên truyền về Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X cần được triển khai thực hiện đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; mỗi địa phương có ít nhất một công trình, một sản phẩm công việc cụ thể, đặc sắc để chào mừng Đại hội *(có kế hoạch tuyên truyền riêng).*

5. Duyệt nội dung Đại hội và chuẩn y kết quả bầu cử

5.1. Thẩm quyền duyệt, cho ý kiến về công tác tổ chức Đại hội

a) Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, trình Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp duyệt toàn bộ nội dung của Đại hội.

b) Sau khi đã được Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp phê duyệt, Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội trình xin ý kiến của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp về nội dung, chương trình và nhân sự Đại hội.

*(Hồ sơ duyệt công tác tổ chức Đại hội thực hiện theo **Phụ lục số 08**)*

5.2. Chuẩn y chức danh trong Ban Thường trực

a) Trong thời hạn 10 ngày sau Đại hội, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới gửi hồ sơ về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp *(hồ sơ thực hiện theo **Phụ lục số 08** và **Phụ lục số 09**).*

b) Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp chuẩn y các chức danh trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới theo quy định của Điều lệ MTTQ Việt Nam (*theo **Phụ lục số 10**).*

IV. MỘT SỐ NỘI DUNG KHÁC CÓ LIÊN QUAN

1. Tổ chức Hội nghị Ban công tác Mặt trận

Hội nghị Ban công tác Mặt trận được tổ chức trước khi Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã ít nhất 15 ngày. Chương trình, nội dung của Hội nghị Ban Công tác Mặt trận như sau:

a) Quán triệt Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 25/5/2023 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Thông tri số 07-TT/TU ngày 26/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Nghệ An về lãnh đạo Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An lần thứ XV, nhiệm kỳ 2024 - 2029 và kế hoạch tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam xã, phường, thị trấn nhiệm kỳ mới.

b) Đối với Ban Công tác Mặt trận đã hết nhiệm kỳ: Trình bày dự thảo báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2021-2024, dự kiến chương trình hành động của nhiệm kỳ 2024-2027 và báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ban Công tác Mặt trận nhiệm kỳ 2021-2024; hiệp thương nhân sự Ban Công tác Mặt trận nhiệm kỳ 2024-2026.

c) Thảo luận đóng góp ý kiến vào dự thảo báo cáo nhiệm kỳ và chương trình hành động của MTTQ Việt Nam cấp xã trong nhiệm kỳ mới; đề xuất bổ sung, sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (nếu có).

d) Căn cứ vào số lượng, thành phần đại biểu được phân bổ để hiệp thương cử đại biểu đi dự Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã.

đ) Phát động phong trào thi đua chào mừng Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X với mục tiêu, chương trình, việc làm, công trình cụ thể, nhằm tạo khí thế phấn khởi của Nhân dân trong cộng đồng dân cư.

2. Nhiệm kỳ đại hội đối với đơn vị hành chính mới được sắp xếp lại

a) Đối với những đơn vị cấp huyện, cấp xã mới thực hiện việc sắp xếp sáp nhập theo Nghị quyết của Quốc hội đã tổ chức Đại hội được ½ nhiệm kỳ tính đến thời điểm Đại hội nhiệm kỳ mới (cấp xã tính đến hết tháng 4/2024; cấp huyện tính đến hết tháng 6/2024) theo quy định của Điều lệ thì tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới.

b) Đối với các đơn vị mới Đại hội khi tiến hành sắp xếp sáp nhập chưa được ½ nhiệm kỳ theo quy định (cấp xã tính đến hết tháng 4/2024; cấp huyện tính đến hết tháng 6/2024) thì tổ chức Hội nghị đại biểu để góp ý kiến vào văn kiện của Đại hội MTTQ Việt Nam cấp trên, đánh giá kết quả thực hiện chương trình phối hợp thống nhất hành động của cấp mình, bổ sung phương hướng nhiệm vụ thời gian tới và hiệp thương cử đại biểu dự Đại hội MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp.

3. Việc tổ chức đại hội đối với các địa phương nằm trong diện sáp nhập đơn vị hành chính giai đoạn 2023-2025 *(sẽ có hướng dẫn cụ thể sau).*

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An

a) Ban hành văn bản hướng dẫn và tổ chức tập huấn về công tác tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp trên địa bàn tỉnh.

b) Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc chuẩn bị, tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp trên địa bàn; lựa chọn điểm cấp xã và cấp huyện để chỉ đạo Đại hội điểm, rút kinh nghiệm; xem xét cho ý kiến đối với Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp huyện.

c) Ban hành và triển khai kế hoạch tuyên truyền Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh lần thứ XV, Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X.

d) Ban hành và triển khai kế hoạch tổ chức đợt thi đua đặc biệt chào mừng Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh lần thứ XV, Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X.

đ) Triển khai kế hoạch lấy ý kiến góp ý vào dự thảo báo cáo chính trị của Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh lần thứ XV, Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X và sửa đổi, bổ sung Điều lệ MTTQ Việt Nam khóa IX.

e) Chuẩn bị tốt các nội dung và tổ chức thành công Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2024 - 2029 theo đúng quy định *(có kế hoạch riêng).*

f) Ngay sau Đại hội gửi hồ sơ kết quả Đại hội về Ban Thường trực cấp trên theo quy định; hoàn thiện quy chế làm việc, triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội.

2. Các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam các cấp

a) Cử cán bộ tham gia các Tiểu ban chuẩn bị Đại hội khi được đề nghị.

b) Tham gia góp ý kiến vào các văn kiện trình Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cùng cấp.

c) Phối hợp giới thiệu nhân sự cá nhân tiêu biểu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp.

d) Phối hợp triển khai công tác tuyên truyền, hưởng ứng các phong trào thi đua chào mừng Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các cấp và Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

3. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện

a) Tham mưu cho cấp ủy cùng cấp ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo đại hội MTTQ Việt Nam các cấp ở địa phương mình; phối hợp với chính quyền cùng cấp để dự toán và đảm bảo kinh phí phục vụ Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp ở địa phương.

b) Xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp của địa phương, báo cáo cấp ủy cùng cấp để tổ chức thực hiện. Lựa chọn 01-02 địa phương cấp xã để chỉ đạo Đại hội điểm, rút kinh nghiệm trước khi tổ chức đại trà.

c) Xây dựng dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội MTTQ Việt Nam cấp huyện, gửi lấy ý kiến đóng góp của các tổ chức thành viên cấp mình và tại Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã.

d) Chuẩn bị tốt các nội dung cần thiết khác *(Đề án nhân sự Ủy ban, Ban Thường trực, Đề án đại biểu tham dự Đại hội MTTQ Việt Nam tỉnh, chương trình, kịch bản điều hành chi tiết, tham luận, diễn văn khai mạc, bế mạc, Nghị quyết của Đại hội,…)* và các điều kiệm đảm bảo để tổ chức thành công Đại hội MTTQ Việt Nam cấp mình.

đ) Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc chuẩn bị, tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam các xã, phường, thị trấn; xem xét cho ý kiến đối với Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã.

e) Hưởng ứng và phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh lần thứ XV và Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X.

f) Ngay sau Đại hội, gửi hồ sơ kết quả Đại hội về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh theo quy định; xây dựng quy chế làm việc, triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội.

4. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, phường, thị trấn

a) Xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam cấp xã, nhiệm kỳ 2024 - 2029, báo cáo cấp uỷ cùng cấp để tổ chức thực hiện.

b) Hướng dẫn tổ chức hội nghị Ban công tác Mặt trận khu dân cư.

c) Xây dựng dự thảo Báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của Uỷ ban, Đề án nhân sự Ủy ban, Ban Thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam cấp xã; đại biểu tham dự đại hội MTTQ Việt Nam cấp huyện.

d) Hướng ứng và phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc MTTQ Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024 - 2029.

đ) Chuẩn bị tốt các nội dung cần thiết (chương trình, kịch bản, tham luận, diễn văn khai mạc, bế mạc, Nghị quyết của Đại hội,…) và các điều kiện đảm bảo để tổ chức thành công Đại hội MTTQ Việt Nam cấp mình.

e) Ngay sau Đại hội gửi hồ sơ kết quả Đại hội về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp huyện theo quy định; hoàn thiện quy chế làm việc, triển khai chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội.

Trên đây là Hướng dẫn tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp tiến tới Đại hội đại biểu MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An lần thứ XV, nhiệm kỳ 2024 - 2029. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các địa phương kịp thời báo cáo về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:
- BTT Ủy ban TWMTTQVN (để b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Ủy ban Nhân dân tỉnh (để phối hợp);
- Đảng đoàn MTTQ VN tỉnh (để báo cáo);
- Các ban Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy;
- BTV huyện, thành, thị ủy (để p/hợp chỉ đạo);
- Ban Thường trực UB MTTQ VN tỉnh;
- Các tổ chức thành viên MTTQ VN tỉnh;
- Các ban và Văn phòng MTTQ VN tỉnh;
- BTT UB MTTQ VN các huyện, thành, thị;
- Lưu VT.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
MẶT TRẬN TỔ QUỐC
VIỆT NAM
ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC TỈNH NGHỆ AN

Lê Văn Ngọc

DANH MỤC CÁC PHỤ LỤC

(kèm theo Hướng dẫn số 80/HD-MTTQ-BTT ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An)

Phụ lục số 01: Cách tính tuổi tham gia Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029

Phụ lục số 02: Đề cương Đề án nhân sự Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029

***Phụ lục số 03*:** Quy trình giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029

***Phụ lục số 04 [a]*:** Danh sách nhân sự giới thiệu tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2024 - 2029

***Phụ lục số 04 [b]*:** Dự kiến nhân sự Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2024 - 2029

***Phụ lục số 05*:** Quy trình hiệp thương cử các chức danh lãnh đạo của Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp

***Phụ lục số 06*:** Chương trình Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029

***Phụ lục số 07*:** Trang trí Đại hội MTTQ Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2024 - 2029

Phụ lục số 08: Hồ sơ duyệt công tác tổ chức Đại hội và chuẩn y các chức danh trong Ban Thường trực

Phụ lục số 09: Mẫu tờ trình đề nghị chuẩn y các chức danh trong Ban Thường trực

***Phụ lục số 10*:** Mẫu quyết định chuẩn y các chức danh trong Ban Thường trực

Phụ lục số 01

CÁCH TÍNH TUỔI
THAM GIA BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
NHIỆM KỲ 2024 - 2029

Căn cứ Bộ Luật lao động năm 2019; Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ "Quy định về tuổi nghỉ hưu"; Kết luận số 08-KL/TW, ngày 15/6/2021 của của Bộ Chính trị "về độ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử"; Hướng dẫn số 06-HD/BTCTW, ngày 26/7/2021 của Ban Tổ chức Trung ương "Hướng dẫn một số nội dung tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử", Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam hướng dẫn một số nội dung về cách tính tuổi như sau:

1. Lấy tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Bộ Luật lao động năm 2019 và Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ "Quy định về tuổi nghỉ hưu" để làm căn cứ xác định điều kiện về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

2. Thời điểm tính: là thời điểm cơ quan có thẩm quyền nhận được tờ trình, hồ sơ nhân sự theo quy định và có tính đến thời gian Đại hội MTTQ Việt Nam của cấp tổ chức Đại hội.

3. Cách tính: lấy tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ trừ đi tuổi của cán bộ tại thời điểm đại hội, nếu còn đủ 5 năm (60 tháng) trở lên thì đủ điều kiện về độ tuổi đối với những đồng chí lần đầu tham gia; đủ 2,5 năm (30 tháng) trở lên đối với những đồng chí tái cử.

Ví dụ về cách tính:

(1) Độ tuổi tham gia lần đầu

- ***Cấp xã*** (áp dụng đối với chức danh Chủ tịch Ủy ban MTTQ) nếu tổ chức Đại hội trong tháng 4/2024: ***Nam sinh từ tháng 4/1967 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 5/1971 trở lại đây, cụ thể:***

Nam sinh tháng 4/1967, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 62 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 4/2024 tuổi của cán bộ là 57 tuổi *(62 tuổi - 57 tuổi = 5 năm)*; như vậy, đến thời điểm tháng 4/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

Nữ sinh tháng 5/1971, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 58 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 4/2024 tuổi của cán bộ là 52 tuổi 11 tháng *(58 tuổi - 52 tuổi 11 tháng = 5 năm 1 tháng)*; như vậy, đến thời điểm tháng 4/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

- Cấp huyện, nếu tổ chức Đại hội trong tháng 6/2024: ***Nam sinh từ tháng 6/1967 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 6/1971 trở lại đây.***

Nam sinh tháng 6/1967, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 62 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 6/2024 tuổi của cán bộ là 57 tuổi *(62 tuổi - 57 tuổi = 5 năm)*; như vậy, đến thời điểm tháng 6/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

Nữ sinh tháng 6/1971, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 58 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 6/2024 tuổi của cán bộ là 53 tuổi *(58 tuổi - 53 tuổi = 5 năm)*; như vậy, đến thời điểm tháng 6/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

- Đối với cấp tỉnh, nếu tổ chức Đại hội trong tháng 8/2024: ***Nam sinh từ tháng 8/1967 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 7/1971 trở lại đây.***

Nam sinh tháng 8/1967, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 62 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 8/2024 tuổi của cán bộ là 57 tuổi *(62 tuổi - 57 tuổi = 5 năm)*; như vậy, đến thời điểm tháng 8/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

Nữ sinh tháng 8/1971, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 58 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 8/2024 tuổi của cán bộ là 53 tuổi *(58 tuổi - 53 tuổi = 5 năm)*; như vậy, đến thời điểm tháng 8/2024 đủ tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu.

(2) Độ tuổi giới thiệu tái cử

- Cấp xã: (áp dụng đối với chức danh Chủ tịch MTTQ): Nếu tổ chức Đại hội trong tháng 4/2024, độ tuổi tham gia: ***Nam sinh từ tháng 4/1965 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 10/1969 trở lại đây.***

Nam sinh tháng 4/1965, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 61 tuổi 6 tháng, tại thời điểm đại hội tháng 4/2024 tuổi của cán bộ là 59 tuổi *(61 tuổi 6 tháng - 59 tuổi = 2,5 năm = 30 tháng)*; như vậy, đến thời điểm tháng 4/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử.

Nữ sinh tháng 10/1969, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 57 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 4/2024 tuổi của cán bộ là 54 tuổi 6 tháng *(57 tuổi - 54 tuổi 6 tháng = 2,5 năm = 30 tháng)*; như vậy, đến thời điểm tháng 4/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử

- Cấp huyện: Nếu tổ chức Đại hội trong tháng 6/2024, độ tuổi tham gia: ***Nam sinh từ tháng 6/1965 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 12/1969 trở lại đây.***

Nam sinh tháng 6/1965, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 61 tuổi 6 tháng, tại thời điểm đại hội tháng 6/2024 tuổi của cán bộ là 59 tuổi *(61 tuổi 6 tháng - 59 tuổi = 2,5 năm = 30 tháng)*; như vậy, đến thời điểm tháng 5/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử.

Nữ sinh tháng 12/1969, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 57 tuổi, tại thời điểm đại hội tháng 6/2024 tuổi của cán bộ là 54 tuổi 6 tháng *(57 tuổi - 54 tuổi 6 tháng = 2,5 năm = 30 tháng)*; như vậy, đến thời điểm tháng 6/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử.

- ***Cấp tỉnh***: Nếu tổ chức Đại hội trong tháng 8/2024, độ tuổi tham gia: ***Nam sinh từ tháng 7/1965 trở lại đây; Nữ sinh từ tháng 12/1969 trở lại đây.***

Nam sinh tháng 7/1965, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 61 tuổi 9 tháng, tại thời điểm đại hội tháng 8/2024 tuổi của cán bộ là 59 tuổi 01 tháng *(61 tuổi 9 tháng - 59 tuổi 1 tháng = 2 năm 8 tháng = 32 tháng)*; như vậy, đến thời điểm tháng 8/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử *dư 2 tháng*.

Nữ sinh tháng 01/1970, theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP thì tuổi nghỉ hưu là 57 tuổi 4 tháng, tại thời điểm đại hội tháng 8/2024 tuổi của cán bộ là 54 tuổi 7 tháng *(57 tuổi 4 tháng - 54 tuổi 7 tháng = 2 năm 9 tháng = 33 tháng)*; như vậy, đến thời điểm tháng 8/2024 đủ tuổi giới thiệu tái cử *dư 3 tháng*.

Phụ lục số 02

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM ..... **BAN THƯỜNG TRỰC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /ĐA-MTTQ-BTT	*……., ngày tháng năm 2024*

ĐỀ CƯƠNG ĐỀ ÁN
nhân sự Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện/xã....., khóa ....., nhiệm kỳ 2024-2029

- Căn cứ Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

- Căn cứ .....;

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện/xã..... xây dựng Đề án nhân sự Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện/xã....., khóa ....., nhiệm kỳ 2024 - 2029, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

2. Yêu cầu

II. NỘI DUNG

1. Tiêu chuẩn của Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện/xã …..

2. Cơ cấu, số lượng Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện/xã .....

2.1. Người đứng đầu các tổ chức thành viên: *..... vị = ... %, gồm:...*

2.2. ***Người đứng đầu MTTQ cấp dưới trực tiếp:*** *..... vị = ... %, gồm:...*

2.3. Một số cá nhân tiêu biểu *(trong các tổ chức, các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, hội đồng hương ở các địa phương, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam .....): ..... vị = ... %, gồm:....*

2.4. Cán bộ chuyên trách cơ quan Ủy ban.....: .... vị = ... %.

4. Cơ cấu kết hợp

- Đảng viên: ..... vị = ...%;
- Người ngoài Đảng: ..... vị = ...%;
- Nữ: ..... vị = ...%;
- Dân tộc: ..... vị = ...%;
- Tôn giáo: ..... vị = ...%.

5. Quy trình giới thiệu nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam.....

III. BAN THƯỜNG TRỰC VÀ CÁC CHỨC DANH TRONG BAN THƯỜNG TRỰC

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam …… khóa … nhiệm kỳ 2024-2029 có số lượng:……...người, gồm: Chủ tịch, ….. Phó Chủ tịch và …..Ủy viên Thường trực.

2. Phó Chủ tịch không chuyên trách …..người.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nơi nhận:
- BTT Ủy ban MTTQVN …… (để b/cáo);
- BTV cấp ủy cùng cấp (để báo cáo);
- …….
- Lưu VT.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH

Phụ lục số 03

GIỚI THIỆU
NHÂN SỰ THAM GIA ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM CÁC CẤP

---

1. Đối với đại diện của tổ chức thành viên cùng cấp và Ủy ban MTTQ cấp dưới trực tiếp

- Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội gửi văn bản đến các tổ chức thành viên và Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp đề nghị giới thiệu nhân sự tham gia vào Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Sau khi nhận văn bản đề nghị của các tổ chức thành viên và Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp; Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội lập danh sách dự kiến nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

2. Đối với cá nhân tiêu biểu ở các lĩnh vực có liên quan đến hoạt động của MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội

a) Đối với cá nhân tiêu biểu của khóa đương nhiệm

- Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội rà soát những vị là cá nhân tiêu biểu và chuyên gia của khóa đương nhiệm để đề xuất nhân sự tiếp tục, nhân sự không tiếp tục tham gia khóa mới; có văn bản trao đổi với các tổ chức, cơ quan, đơn vị đang quản lý các cá nhân tiêu biểu và chuyên gia để xin ý kiến về nhân sự tiếp tục tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới (tái cử).

- Tổ chức, cơ quan, đơn vị quản lý nơi nhân sự công tác hoặc cư trú có văn bản đồng ý giới thiệu nhân sự tiếp tục tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Người được giới thiệu tiếp tục tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới có ý kiến tự nguyện tiếp tục tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

b) Đối với các cá nhân tiêu biểu dự kiến tham gia khóa mới

- Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội thực hiện các nội dung sau:

+ Chủ động phát hiện và giới thiệu nhân sự;

+ Liên hệ với Lãnh đạo các tổ chức thành viên, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến hoạt động của Mặt trận và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp dưới trực tiếp phát hiện và giới thiệu nhân sự;

+ Phối hợp với các cơ quan quản lý cán bộ, xem xét và thống nhất danh sách nhân sự dự kiến tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Người được giới thiệu để tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới phải tự nguyện và được tổ chức, cơ quan, đơn vị quản lý đồng ý giới thiệu.

3. Đối với cán bộ chuyên trách tại cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp

- Ban Thường trực cấp tổ chức Đại hội phối hợp với cơ quan quản lý cán bộ cùng cấp tổ chức cho cán bộ, công chức cơ quan Ủy ban MTTQ Việt Nam

cùng cấp tiến hành giới thiệu để lập danh sách dự kiến nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới *(kể cả số cán bộ chuyên trách đang là Ủy viên và Ban Thường trực khóa đương nhiệm)* theo Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

- Trên cơ sở quy hoạch, đánh giá cán bộ và tham khảo ý kiến tín nhiệm của cán bộ, công chức cơ quan, tập thể Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp tổ chức Đại hội phối hợp cùng cơ quan quản lý cán bộ trao đổi và thống nhất về danh sách nhân sự dự kiến tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

Phụ lục số 04 [a]

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
.....
BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2024

DANH SÁCH NHÂN SỰ
GIỚI THIỆU THAM GIA ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM HUYỆN/XÃ.....
Khóa ....., nhiệm kỳ 2024 - 2029

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Trình độ			Quê quán	Trú quán	Dân tộc	Tôn giáo	Đảng viên	Mới	Tái cử	Ghi chú
					VH	CM	CT								
I	**CÁC TỔ CHỨC THÀNH VIÊN**														
II	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU MTTQ CẤP DƯỚI TRỰC TIẾP**														
III	**CÁ NHÂN TIÊU BIỂU Ở CÁC LĨNH VỰC CÓ LIÊN QUAN**														
IV	**CÁN BỘ CHUYÊN TRÁCH CƠ QUAN ỦY BAN MTTQ**														

Phụ lục số 04 [b]

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
.....
BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2024

DỰ KIẾN NHÂN SỰ
BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM HUYỆN/XÃ.....
Khóa ....., nhiệm kỳ 2024 - 2029

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Trình độ			Quê quán	Trú quán	Dân tộc	Tôn giáo	Đảng viên	Mới	Tái cử	Ghi chú
					VH	CM	CT								
I	**CHỦ TỊCH**														
II	**CÁC PHÓ CHỦ TỊCH CHUYÊN TRÁCH**														
III	**CÁC PHÓ CHỦ TỊCH KHÔNG CHUYÊN TRÁCH**														
IV	**CÁC ỦY VIÊN THƯỜNG TRỰC**														

Phụ lục số 05

QUY TRÌNH
HIỆP THƯƠNG CỬ CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO CỦA ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM CÁC CẤP KHÓA MỚI

---

1. Cử chủ tọa và thư ký Hội nghị

- Triệu tập viên (là Ủy viên Ủy ban MTTQ khóa mới và là Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Ủy viên Thường trực khóa trước) triệu tập Hội nghị và được Hội nghị thỏa thuận cử làm chủ tọa Hội nghị lần thứ nhất Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Chủ tọa Hội nghị giới thiệu Thư ký để Hội nghị biểu quyết thông qua.

2. Các bước hiệp thương cử các chức danh

a) Hiệp thương cử Chủ tịch

- Chủ tọa hội nghị giới thiệu nhân sự dự kiến là Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Hội nghị trao đổi và hiệp thương cử Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

b) Hiệp thương cử Phó Chủ tịch chuyên trách và Phó Chủ tịch không chuyên trách (nếu có)

- Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới chủ trì Hội nghị và trình bày dự kiến danh sách các Phó Chủ tịch chuyên trách và Phó Chủ tịch không chuyên trách (nếu có).

- Hội nghị trao đổi và hiệp thương cử các Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam chuyên trách và Phó Chủ tịch không chuyên trách (nếu có).

c) Hiệp thương cử Ủy viên Thường trực

- Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới chủ trì hội nghị và trình bày dự kiến danh sách Ủy viên Thường trực khóa mới.

- Hội nghị trao đổi và hiệp thương cử các Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

d) Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới công bố danh sách Ban Thường trực đã được hiệp thương cử ra./.

Phụ lục số 06

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2024 - 2029

I. Chương trình Đại hội MTTQ Việt Nam cấp xã

**** Buổi thứ nhất:***

- Văn nghệ chào mừng (nếu có).

- Lễ chào cờ, hát Quốc ca.

- Hiệp thương cử Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội.

(Đoàn Chủ tịch từ 03 - 05 người, gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, một số người đứng đầu các tổ chức thành viên, đại biểu đại diện cho các dân tộc, tôn giáo - nếu có; Thư ký Đại hội: 02 người, gồm: Ủy viên Thường trực và một đại biểu có khả năng tổng hợp).

- Tuyên bố lý, giới thiệu đại biểu.

- Khai mạc Đại hội.

- Chào mừng của đoàn đại biểu đại diện các tầng lớp Nhân dân (nếu có).

- Báo cáo tổng hợp tình hình đại biểu đi dự Đại hội MTTQ Việt Nam cấp mình.

- Trình bày báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, dự kiến chương trình hành động của nhiệm kỳ mới (nên trình bày bằng bản tóm tắt, thời gian không quá 30 phút) và báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam xã nhiệm kỳ 2019 - 2024.

- Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện của Đại hội MTTQ cấp trên trực tiếp và Báo cáo tập hợp các ý kiến đề nghị sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (nếu có).

- Tham luận của đại biểu dự Đại hội (khuyến khích các tham luận có minh họa hình ảnh).

- Phát biểu của đại diện Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên.

- Phát biểu chỉ đạo của đại diện Thường trực cấp ủy cùng cấp.

- Báo cáo danh sách nhân sự và hiệp thương cử Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới họp phiên thứ nhất để hiệp thương cử Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Thường trực, các Phó Chủ tịch không chuyên trách (nếu có).

**** Buổi thứ hai:***

- Báo cáo kết quả phiên họp đầu tiên của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới khóa mới về việc hiệp thương cử Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Thường trực, các Phó Chủ tịch không chuyên trách (nếu có).

- Ra mắt Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới; đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới phát biểu nhận nhiệm vụ.

- Hiệp thương cử đại biểu dự Đại hội Mặt trận cấp trên trực tiếp (thông qua danh sách dự kiến và xin biểu quyết).

- Tặng quà các vị thôi không tham gia Ủy ban MTTQ nhiệm kỳ mới (tùy điều kiện thực tế có thể tổ chức hoặc không).

- Công bố các quyết định khen thưởng và trao Kỷ niệm chương (nếu có).

- Thông qua Nghị quyết Đại hội.

- Phát biểu Bế mạc Đại hội.

- Chào cờ.

II. Chương trình Đại hội MTTQ Việt Nam cấp huyện

1. Ngày thứ nhất *(Đại hội nội bộ)*

**** Buổi chiều:***

- Ổn định tổ chức, tuyên bố lý do.

- Thông qua nội dung, chương trình phiên họp nội bộ.

- Hiệp thương cử đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội:

+ Đoàn Chủ tịch từ 05 - 07 người, gồm: Chủ tịch, một số Phó Chủ tịch; một số người đứng đầu trong các tổ chức thành viên; một số đại biểu đại diện cho các dân tộc, tôn giáo (nếu có).

+ Thư ký Đại hội 02 người, gồm: Chọn trong số Ủy viên Thường trực, Văn phòng và đại biểu có khả năng tổng hợp.

- Thông qua nội quy Đại hội.

- Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện của Đại hội MTTQ Việt Nam cấp trên và Báo cáo tổng hợp các ý kiến đề nghị sửa đổi Điều lệ MTTQ Việt Nam (nếu có).

- Thông qua chương trình, nội dung Đại hội chính thức.

2. Ngày thứ hai *(Đại hội chính thức)*

**** Buổi sáng:***

- Văn nghệ chào mừng (nếu có).

- Chào cờ, hát Quốc ca.

- Diễn văn khai mạc Đại hội.

- Chào mừng của đoàn đại biểu đại diện các tầng lớp Nhân dân (nếu có).

- Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và dự kiến chương trình hành động của nhiệm kỳ mới; báo cáo kiểm điểm của Ủy ban MTTQ và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, thị xã, thành phố nhiệm kỳ qua.

- Tham luận của đại biểu dự Đại hội.

- Phát biểu chỉ đạo của Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

- Phát biểu chỉ đạo của Thường trực cấp ủy cùng cấp.

- Hiệp thương cử Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

**** Buổi chiều:***

- Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới họp phiên thứ nhất để hiệp thương cử Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực; các phó Chủ tịch không chuyên trách (nếu có).

- Đại hội tiếp tục tham luận (nếu có).

- Báo cáo kết quả phiên họp đầu tiên của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới về việc hiệp thương cử Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực; các phó Chủ tịch không chuyên trách.

- Hiệp thương cử đại biểu dự Đại hội Mặt trận cấp trên trực tiếp (thông qua danh sách dự kiến và xin biểu quyết).

- Ra mắt Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới; đại diện Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới phát biểu nhận nhiệm vụ.

- Công bố các quyết định khen thưởng và trao Kỷ niệm chương (nếu có).

- Chia tay cho các vị thôi không tham gia Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ mới (tùy điều kiện thực tế).

- Thông qua Nghị quyết Đại hội.

- Phát biểu Bế mạc Đại hội.

- Chào cờ.

Phụ lục số 07

TRANG TRÍ
ĐẠI HỘI MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CÁC CẤP
NHIỆM KỲ 2024 - 2029

---

1. Bên ngoài hội trường

- Trang trí trên các trục đường chính tới địa điểm tổ chức Đại hội và xung quanh phía ngoài (như cờ, pa nô, áp phích, băng rôn...).

- Hành lang hội trường có thể trang trí tranh cổ động hoặc triển lãm ảnh về các hoạt động của MTTQ Việt Nam; chọn vị trí phù hợp để tổ chức các gian hàng trưng bày sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của địa phương.

2. Bên trong hội trường *(nhìn từ dưới lên)*

- Phía bên trái phông là cờ Tổ quốc, dưới cờ Tổ quốc là tượng Bác hoặc ảnh Bác

- Chính giữa phông là biểu trưng của MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An, dưới biểu trưng là nội dung sau:

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU

MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM HUYỆN/XÃ…….

LẦN THỨ…., NHIỆM KỲ 2024 - 2029

……., ngày … tháng… năm 2024

- Dưới chân phông có thể bố trí các cây cảnh, hoa tươi…

- Hai bên phía trên hội trường có thể để 02 tấm pa nô, khẩu hiệu hành động hoặc chủ đề của Đại hội.

*(**Ghi chú**: Tùy vào điều kiện cụ thể của từng địa phương để trang trí đại hội cho phù hợp)*

Phụ lục số 08

HỒ SƠ
DUYỆT CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẠI HỘI VÀ CHUẨN Y CÁC CHỨC DANH TRONG BAN THƯỜNG TRỰC

---

1. Hồ sơ duyệt công tác tổ chức Đại hội

(1) Dự kiến thời gian, chương trình Đại hội.

(2) Dự thảo báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2019 - 2024, phương hướng, nhiệm vụ, chương trình hành động nhiệm kỳ 2024 - 2029.

(3) Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2019 - 2024.

(4) Đề án nhân sự Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2024 - 2029; Danh sách trích ngang dự kiến nhân sự tham gia Ủy ban, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam nhiệm kỳ 2024 - 2029.

(5) Văn bản của cấp Ủy cùng cấp cho ý kiến về việc tổ chức Đại hội MTTQ Việt Nam *(đối với hồ sơ trình xin ý kiến của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam cấp trên trực tiếp).*

2. Hồ sơ chuẩn y chức các danh trong Ban Thường trực

(1) Nghị quyết Đại hội.

(2) Biên bản hội nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam lần thứ nhất.

(3) Tờ trình đề nghị công nhận các chức danh trong Ban Thường trực và sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C-TC/TW) của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam khóa mới.

Phụ lục số 09

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM ……..... **BAN THƯỜNG TRỰC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /TTr-MTTQ-BTT	*……., ngày tháng năm 2024*

TỜ TRÌNH
đề nghị công nhận các chức danh trong Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam …… nhiệm kỳ 2024-2029

Căn cứ Hướng dẫn 104/HD-MTTW ngày 29/6/2023 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam về tổ chức Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2024-2029; Hướng dẫn số …./HD-MTTQ-BTT ngày / / 2023 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Nghệ An;

Căn cứ kết quả Đại hội MTTQ Việt Nam..... nhiệm kỳ 2024-2029 và kết quả Hội nghị lần thứ nhất (ngày…../…/2024) của Ủy ban MTTQ Việt Nam ……. nhiệm kỳ 2024-2029;

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam..... kính trình Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam ..... chuẩn y các chức danh trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam ……. khóa…. nhiệm kỳ 2024-2029 đối với các ông, bà có tên sau:

I. Nhân sự Chủ tịch

Ông, bà ……..

II. Nhân sự Phó Chủ tịch

1. Ông, bà ……

2. Ông, bà ……

III. Nhân sự Ủy viên Thường trực

1. Ông, bà ……

2. Ông, bà ……

Kính trình Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam .....xem xét, quyết định./.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:
- .....
- Lưu: VT

Phụ lục số 10

ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM ……..... **BAN THƯỜNG TRỰC** Số: /QĐ-MTTQ-BTT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *……, ngày tháng năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
công nhận các chức danh trong Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam …… nhiệm kỳ 2024-2029

BAN THƯỜNG TRỰC
ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM .....

- Căn cứ Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa IX;

- Căn cứ Tờ trình số …/TTr-MTTQ-BTT ngày .. tháng .. năm 2024 của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam…….. về việc chuẩn y các chức danh Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam…., nhiệm kỳ 2024-2029 và Biên bản Hội nghị lần thứ nhất (ngày …/…/2024) của Ủy ban MTTQ Việt Nam…… nhiệm kỳ 2024-2029;

Xét đề nghị của .....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận các chức danh trong Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam ..... khóa… nhiệm kỳ 2024-2029 gồm…. ông, bà sau đây:

1. Ông (bà) ……. giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam…….. khóa …, nhiệm kỳ 2024-2029.

2. Các ông (bà) giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam …… khóa …… nhiệm kỳ 2024-2029:

- Ông (bà) ……
- Ông (bà) ……

3. Các ông, bà giữ chức danh Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam….. khóa …, nhiệm kỳ 2024-2029,

- Ông (bà) ……
- Ông (bà) ……

Điều 2. .....các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 thực hiện Quyết định này./.

***Nơi nhận*:** - Như Điều 2; - Ban Thường trực; - …… - Lưu: VP.	TM.BAN THƯỜNG TRỰC **CHỦ TỊCH**